

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành;
được sửa đổi, bổ sung; bị bãi bỏ và quy trình nội bộ giải quyết
thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của
Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2069/QĐ-BVHTTD ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục **32** (Ba mươi hai) thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung; bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long, cụ thể:

- Mới ban hành: **22** (Hai mươi hai) thủ tục hành chính.
 - Cấp tỉnh: **17** (Mười bảy) thủ tục hành chính.
 - Cấp xã: **05** (Năm) thủ tục hành chính.
- Sửa đổi, bổ sung: **10** (Mười) thủ tục hành chính cấp tỉnh.
- Bị bãi bỏ: **17** (Mười bảy) thủ tục hành chính.
 - Cấp tỉnh: **03** (Ba) thủ tục hành chính.

- Cấp huyện: **11** (Mười một) thủ tục hành chính.
- Cấp xã: **03** (Ba) thủ tục hành chính.

(chi tiết tại Phụ lục I kèm theo)

Điều 2. Phê duyệt **32** (Ba mươi hai) quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này *(chi tiết tại Phụ lục II kèm theo)*.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh cập nhật công khai đầy đủ danh mục, nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính đã được công bố trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

2. Giao Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường niêm yết công khai đầy đủ danh mục tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.

3. Giao Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ căn cứ cách thức thực hiện của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này bổ sung vào Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính; Danh mục thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

4. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thiết lập cấu hình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Vĩnh Long kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2025 và bãi bỏ Quyết định 3038/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thư viện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long;

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- TTPVHCC, Phòng VH-XH;
- Lưu: VT, 06.PVHCC.

CHỦ TỊCH

Phụ lục I

(Kèm theo Quyết định số 1284/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)

Phần I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHÍNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH**

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH						
I. LĨNH VỰC BÁO CHÍ						
1	1.013781.H61	Thủ tục chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép hoạt động báo chí đối với cơ quan báo chí của địa phương	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Không	- Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05/4/2016; - Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; - Thông tư số 41/2020/TT-BTTTT ngày 24/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn việc cấp giấy phép hoạt động báo in, tạp chí in và báo điện tử, tạp chí điện tử, xuất bản thêm ấn phẩm, thực hiện hai loại hình báo chí, mở chuyên trang của báo điện tử và tạp chí điện tử, xuất bản phụ

						trương, xuất bản bản tin, xuất bản đặc san.
2	1.013782.H61	Thủ tục cấp giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm đối với cơ quan báo chí của địa phương	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Không	- Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05/4/2016; - Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch. - Thông tư số 41/2020/TT-BTTTT ngày 24/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn việc cấp giấy phép hoạt động báo in, tạp chí in và báo điện tử, tạp chí điện tử, xuất bản thêm ấn phẩm, thực hiện hai loại hình báo chí, mở chuyên trang của báo điện tử và tạp chí điện tử, xuất bản phụ trương, xuất bản bản tin, xuất bản đặc san.
3	1.013783.H61	Thủ tục cấp giấy phép sửa đổi, bổ sung những nội dung ghi trong giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm đối với cơ quan báo chí của địa phương	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Văn hóa, Thể thao	Không	- Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05/4/2016; - Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch. - Thông tư số 41/2020/TT-BTTTT ngày 24/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn việc cấp giấy phép hoạt động báo in, tạp chí in và

				và Du lịch		báo điện tử, tạp chí điện tử, xuất bản thêm ấn phẩm, thực hiện hai loại hình báo chí, mở chuyên trang của báo điện tử và tạp chí điện tử, xuất bản phụ trương, xuất bản bản tin, xuất bản đặc san.
4	1.013784.H61	Thủ tục chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm báo chí đối với cơ quan báo chí của địa phương	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Không	- Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05/4/2016; - Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch. - Thông tư số 41/2020/TT-BTTTT ngày 24/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn việc cấp giấy phép hoạt động báo in, tạp chí in và báo điện tử, tạp chí điện tử, xuất bản thêm ấn phẩm, thực hiện hai loại hình báo chí, mở chuyên trang của báo điện tử và tạp chí điện tử, xuất bản phụ trương, xuất bản bản tin, xuất bản đặc san.
5	1.013785.H61	Thủ tục cấp giấy phép xuất bản phụ trương đối với cơ quan báo chí của địa phương	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.	Không	- Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05/4/2016; - Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch. - Thông tư số 41/2020/TT-BTTTT ngày 24/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định

				- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch		chi tiết và hướng dẫn việc cấp giấy phép hoạt động báo in, tạp chí in và báo điện tử, tạp chí điện tử, xuất bản thêm ấn phẩm, thực hiện hai loại hình báo chí, mở chuyên trang của báo điện tử và tạp chí điện tử, xuất bản phụ trương, xuất bản bản tin, xuất bản đặc san.
6	1.013786.H61	Thủ tục cấp giấy phép sửa đổi, bổ sung những nội dung giấy phép xuất bản phụ trương đối với cơ quan báo chí của địa phương	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Không	- Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05/4/2016; - Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch. - Thông tư số 41/2020/TT-BTTTT ngày 24/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn việc cấp giấy phép hoạt động báo in, tạp chí in và báo điện tử, tạp chí điện tử, xuất bản thêm ấn phẩm, thực hiện hai loại hình báo chí, mở chuyên trang của báo điện tử và tạp chí điện tử, xuất bản phụ trương, xuất bản bản tin, xuất bản đặc san.
7	1.013787.H61	Thủ tục chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản phụ trương đối với cơ quan báo chí của	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:	Không	- Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05/4/2016; - Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; - Thông tư số 41/2020/TT-BTTTT

		địa phương		- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch		ngày 24/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn việc cấp giấy phép hoạt động báo in, tạp chí in và báo điện tử, tạp chí điện tử, xuất bản thêm ấn phẩm, thực hiện hai loại hình báo chí, mở chuyên trang của báo điện tử và tạp chí điện tử, xuất bản phụ trương, xuất bản bản tin, xuất bản đặc san.
8	1.013788.H61	Thủ tục cấp giấy phép xuất bản đặc san đối với các cơ quan, tổ chức ở địa phương	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Không	- Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05/4/2016; - Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; - Thông tư số 41/2020/TT-BTTTT ngày 24/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn việc cấp giấy phép hoạt động báo in, tạp chí in và báo điện tử, tạp chí điện tử, xuất bản thêm ấn phẩm, thực hiện hai loại hình báo chí, mở chuyên trang của báo điện tử và tạp chí điện tử, xuất bản phụ trương, xuất bản bản tin, xuất bản đặc san.
9	1.013789.H61	Thủ tục chấp thuận thay đổi nội dung trong giấy phép xuất bản đặc san đối	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05/4/2016; - Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực

		với các cơ quan, tổ chức ở địa phương		Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch		văn hóa, thể thao và du lịch; - Thông tư số 41/2020/TT-BTTTT ngày 24/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn việc cấp giấy phép hoạt động báo in, tạp chí in và báo điện tử, tạp chí điện tử, xuất bản thêm ấn phẩm, thực hiện hai loại hình báo chí, mở chuyên trang của báo điện tử và tạp chí điện tử, xuất bản phụ trương, xuất bản bản tin, xuất bản đặc san.
10	1.013790.H61	Thủ tục tiếp nhận đăng ký danh mục báo chí nhập khẩu	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Không	- Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05/4/2016; - Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.

II. LĨNH VỰC XUẤT BẢN, IN VÀ PHÁT HÀNH

11	1.013698.H61	Thủ tục cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Cơ quan thực hiện thủ tục hành	Không	- Luật Xuất bản ngày 20/11/2012; - Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản; - Nghị định số 150/2018/NĐ-CP ngày
----	--------------	---	---	---	-------	--

		ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài		chính: - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch		07/11/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính trong lĩnh vực thông tin và truyền thông; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công. - Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.
12	1.013699.H61	Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Không	- Luật Xuất bản ngày 20/11/2012; - Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản; - Nghị định số 150/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính trong lĩnh vực thông tin và truyền thông; - Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực

						văn hóa, thể thao và du lịch.
13	1.013700.H61	Thủ tục gia hạn giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Không	- Luật Xuất bản ngày 20/11/2012; - Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản; - Nghị định số 150/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính trong lĩnh vực thông tin và truyền thông; - Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.
14	1.013701.H61	Thủ tục điều chỉnh, bổ sung thông tin trong giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Văn hóa, Thể thao	Không	- Luật Xuất bản ngày 20/11/2012; - Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản; - Thông tư số 09/2025/TT-BVHTTDL ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.

				và Du lịch		
III. LĨNH VỰC PHÁT THANH VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ						
15	2.002772.H61	Thủ tục cấp giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ mạng xã hội	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Không	- Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng; - Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.
16	2.002773.H61	Thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ mạng xã hội	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Không	- Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng; - Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch;
17	2.002774.H61	Thủ tục cấp lại giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công	Không	- Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

		mạng xã hội	hợp lệ	ích. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch		- Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch;
--	--	-------------	--------	--	--	--

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

I. LĨNH VỰC VĂN HÓA

1	1.013791.H61	Thủ tục tiếp nhận hồ sơ đăng ký lễ hội quy mô cấp xã	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Cơ quan trực tiếp thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã.	Không	- Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng; - Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.
2	1.013792.H61	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Cơ quan trực tiếp thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã.	Không	- Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng; - Nghị định số 137/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.
3	1.013793.H61	Thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ https://dichvucong.gov.vn hoặc trực	Không	- Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin

		điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	được hồ sơ hợp lệ	tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Cơ quan trực tiếp thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã.		trên mạng; - Nghị định số 137/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.
4	1.013794.H61	Thủ tục gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Cơ quan trực tiếp thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã.	Không	- Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng; - Nghị định số 137/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.
5	1.013795.H61	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Cơ quan trực tiếp thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã.	Không	- Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng; - Nghị định số 137/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG*

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH						
I. LĨNH VỰC VĂN HÓA						
1	1.003676.000.00.00.H61	Thủ tục đăng ký tổ chức lễ hội (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	17 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Không	- Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2019 của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội; - Nghị định số 137/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; - Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.
2	1.003654.000.00.00.H61	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2019 của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội; - Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong

* Phần in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

				Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch		<i>lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.</i>
3	1.001029.000.00.00.H61)	Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cấp tỉnh	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	<i>Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</i> Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	- Tại các thành phố trực thuộc trung ương và tại các thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh: + Từ 01 đến 03 phòng: 4.000.000 đồng/giấy. + Từ 04 đến 05 phòng: 6.000.000 đồng/giấy. + Từ 06 phòng trở lên: 12.000.000 đồng/giấy. - Tại khu vực khác + Từ 01 đến 03 phòng: 2.000.000 đồng/giấy. + Từ 04 đến 05 phòng: 3.000.000 đồng/giấy. + Từ 06 phòng trở lên: 6.000.000 đồng/giấy.	- Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường; - Thông tư số 01/2021/TT-BTC ngày 07/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh karaoke, vũ trường; - Nghị định số 148/2024/NĐ-CP ngày 12/11/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019 về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường.

4	1.000963. 000.00.00 .H61	Thủ tục cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cấp tỉnh	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	<i>Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</i> Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	- Tại các thành phố trực thuộc trung ương và tại các thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh: Đối với trường hợp đã được cấp phép kinh doanh karaoke đề nghị tăng thêm phòng là 2.000.000 đồng/phòng, nhưng tổng mức thu không quá 12.000.000 đồng/giấy phép/lần thẩm định. - Tại khu vực khác: Đối với trường hợp đã được cấp phép kinh doanh karaoke đề nghị tăng thêm phòng là 1.000.000 đồng/phòng, nhưng tổng mức thu không quá 6.000.000 đồng/giấy phép/lần thẩm định. - Mức thu phí thẩm định điều chỉnh giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke đối với trường hợp thay đổi chủ sở hữu là	- Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường; - Thông tư số 01/2021/TT-BTC ngày 07/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh karaoke, vũ trường; - <i>Nghị định số 148/2024/NĐ-CP ngày 12/11/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019 về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường.</i>
---	--------------------------------	---	--	---	---	---

					500.000 đồng/giấy	
II. LĨNH VỰC DU LỊCH						
5	1.003490. 000.00.00 .H61	Thủ tục công nhận khu du lịch cấp tỉnh	55 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	<i>Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</i> Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Không	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - <i>Nghị định số 137/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.</i>
6	1.004614. 000.00.00 .H61	Thủ tục cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch	09 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	<i>Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</i> Cơ quan thực hiện và giải quyết thủ tục hành chính: Sở Văn hóa, Thể	- 650.000 đồng/thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế hoặc thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa (theo Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính).	- Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017 Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2018; - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch; - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ

				thao và Du lịch	- 200.000 đồng/thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm (theo Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính).	trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam; - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch; - Thông tư số 04/2024/TT-BVHTTDL ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch và Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng,
--	--	--	--	-----------------	--	--

						Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Quyết định số 1141/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
III. LĨNH VỰC XUẤT BẢN, IN VÀ PHÁT HÀNH						
7	1.003868.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	+ Tài liệu in trên giấy: 15.000 đồng/trang quy chuẩn; + Tài liệu điện tử dưới dạng đọc: 6.000 đồng/phút; + Tài liệu điện tử dưới dạng nghe, nhìn: 27.000 đồng/phút.	- Luật Xuất bản ngày 20 tháng 11 năm 2012; - Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản; - Thông tư số 214/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí thẩm định nội dung tài liệu không kinh doanh để cấp giấy phép xuất bản, lệ phí cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh và lệ phí đăng ký nhập khẩu xuất bản phẩm

						để kinh doanh; - Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản; - Thông tư số 23/2023/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản. - <i>Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.</i>
--	--	--	--	--	--	---

8	1.003114.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<i>Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</i> Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Không	- Luật Xuất bản ngày 20 tháng 11 năm 2012; - Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản; - Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản; - Thông tư số 23/2023/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản. - <i>Nghị định số 138/2025/NĐ-CP</i>
---	------------------------	---	--	---	-------	---

						<i>ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.</i>
9	1.008201.000.00.00.H61	Thủ tục cấp lại giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm	<i>05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ</i>	<i>Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</i> Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Không	- Luật Xuất bản ngày 20 tháng 11 năm 2012; - Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản; - Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản; - Thông tư số 23/2023/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11

						năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản. - Thông tư số 09/2025/TT-BVHTTDL ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.
10	1.003483.000.00.00.H61	Thủ tục cấp giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Không	- Luật Xuất bản ngày 20 tháng 11 năm 2012; - Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản; - Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản;

						- Thông tư số 23/2023/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản. - <i>Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.</i>
--	--	--	--	--	--	--

C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

STT	MÃ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	TÊN VBQPPL QUY ĐỊNH VIỆC BÃI BỎ
I	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH		
	LĨNH VỰC THƯ VIỆN		
1	1.008895.000.00.00.H61	Thủ tục thông báo thành lập thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập và thư viện của tổ chức, cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam	- Nghị định số 137/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; - Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.
2	1.008896.000.00.00.H61	Thủ tục thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập, thư viện của tổ chức cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam	- Nghị định số 137/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; - Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.
3	1.008897.000.00.00.H61	Thủ tục thông báo chấm dứt hoạt động đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập, thư viện của tổ chức, cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam	- Nghị định số 137/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; - Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.

			lịch.
II	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN		
	LĨNH VỰC VĂN HÓA		
1	1.000903.000.00.00.H61	Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cấp huyện	- Nghị định số 137/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; - Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch;
2	1.000831.000.00.00.H61	Thủ tục cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cấp huyện	- Nghị định số 137/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; - Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.
3	1.003645.000.00.00.H61	Thủ tục đăng ký tổ chức lễ hội cấp huyện	- Nghị định số 137/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; - Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.
4	1.003635.000.00.00.H61	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội cấp huyện	- Nghị định số 137/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm

			quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; - Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.
LĨNH VỰC THƯ VIỆN			
5	1.008898.000.00.00.H61	Thủ tục thông báo thành lập đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập và thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng	- Nghị định số 137/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; - Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.
6	1.008899.000.00.00.H61	Thủ tục thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng	- Nghị định số 137/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; - Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.
7	1.008900.000.00.00.H61	Thủ tục thông báo chấm dứt hoạt động thư viện đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng	- Nghị định số 137/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; - Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.

			cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.
LĨNH VỰC PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ			
8	2.001885.000.00.00.H61	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	- Nghị định số 137/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; - Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.
9	2.001884.000.00.00.H61	Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	- Nghị định số 137/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; - Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.
10	2.001880.000.00.00.H61	Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	- Nghị định số 137/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; - Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.
11	2.001786.000.00.00.H61	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò	- Nghị định số 137/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm

		chơi điện tử công cộng	quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; - Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.
III	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ		
	LĨNH VỰC THƯ VIỆN		
1	1.008901.000.00.00.H61	Thủ tục thông báo thành lập thư viện đối với thư viện cộng đồng	- Nghị định số 137/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; - Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.
2	1.008902.000.00.00.H61	Thủ tục thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện cộng đồng	- Nghị định số 137/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; - Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.
3	1.008903.000.00.00.H61	Thủ tục thông báo chấm dứt hoạt động thư viện cộng đồng	- Nghị định số 137/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; - Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày

			12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.
--	--	--	---

Phụ lục II
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

I. LĨNH VỰC BÁO CHÍ

1. Thủ tục chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép hoạt động báo chí đối với cơ quan báo chí của địa phương

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý, thu phí, lệ phí (nếu có).	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng Quản lý Báo chí và Xuất bản tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định		0,5 ngày
Bước 5	Chuyên viên Phòng chuyên môn Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng	UBND tỉnh	04 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		01 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành		01 ngày

	chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày làm việc	

2. Thủ tục cấp giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm đối với cơ quan báo chí của địa phương

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý, thu phí, lệ phí (nếu có).	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng Quản lý Báo chí và Xuất bản tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định		0,5 ngày
Bước 5	Chuyên viên Phòng chuyên môn Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng	UBND tỉnh	04 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		01 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày làm việc	

3. Thủ tục cấp giấy phép sửa đổi, bổ sung những nội dung ghi trong giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm đối với cơ quan báo chí của địa phương

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý, thu phí, lệ phí (nếu có).	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng Quản lý Báo chí và Xuất bản tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định		0,5 ngày
Bước 5	Chuyên viên Phòng chuyên môn Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng	UBND tỉnh	04 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		01 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày làm việc	

4. Thủ tục chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm báo chí đối với cơ quan báo chí của địa phương

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý, thu phí, lệ phí (nếu có).	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng Quản lý Báo chí và Xuất bản tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định		0,5 ngày
Bước 5	Chuyên viên Phòng chuyên môn Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng	UBND tỉnh	04 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		01 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày làm việc	

5. Thủ tục cấp giấy phép xuất bản phụ trương đối với cơ quan báo chí của địa phương

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý, thu phí, lệ phí (nếu có).	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng Quản lý Báo chí và Xuất bản tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định		0,5 ngày
Bước 5	Chuyên viên Phòng chuyên môn Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng	UBND tỉnh	04 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		01 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày làm việc	

6. Thủ tục cấp giấy phép sửa đổi, bổ sung những nội dung giấy phép xuất bản phụ trương đối với cơ quan báo chí của địa phương

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý, thu phí, lệ phí (nếu có).	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng Quản lý Báo chí và Xuất bản tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định		0,5 ngày
Bước 5	Chuyên viên Phòng chuyên môn Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng	UBND tỉnh	04 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		01 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày làm việc	

**7. Thủ tục chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản
phụ trương đối với cơ quan báo chí của địa phương**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý, thu phí, lệ phí (nếu có).	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng Quản lý Báo chí và Xuất bản tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định		0,5 ngày
Bước 5	Chuyên viên Phòng chuyên môn Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng	UBND tỉnh	04 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		01 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày làm việc	

8. Thủ tục cấp giấy phép xuất bản đặc san đối với các cơ quan, tổ chức ở địa phương

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý, thu phí, lệ phí (nếu có).	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng Quản lý Báo chí và Xuất bản tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định		0,5 ngày
Bước 5	Chuyên viên Phòng chuyên môn Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng	UBND tỉnh	04 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		01 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày làm việc	

9. Thủ tục chấp thuận thay đổi nội dung trong giấy phép xuất bản đặc san đối với các cơ quan, tổ chức ở địa phương

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý, thu phí, lệ phí (nếu có).	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng Quản lý Báo chí và Xuất bản tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	01 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định		0,5 ngày
Bước 5	Chuyên viên Phòng chuyên môn Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		01 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		07 ngày làm việc	

10. Thủ tục tiếp nhận đăng ký danh mục báo chí nhập khẩu

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý, thu phí, lệ phí (nếu có).	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng Quản lý Báo chí và Xuất bản tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định		0,5 ngày
Bước 5	Chuyên viên Phòng chuyên môn Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng	UBND tỉnh	04 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		01 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày làm việc	

II. LĨNH VỰC XUẤT BẢN, IN VÀ PHÁT HÀNH

11. Thủ tục cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý, thu phí, lệ phí (nếu có).	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng Quản lý Báo chí và Xuất bản tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	01 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định		0,5 ngày
Bước 5	Chuyên viên Phòng chuyên môn Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		01 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		07 ngày làm việc	

**12. Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam
của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý, thu phí, lệ phí (nếu có).	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng Quản lý Báo chí và Xuất bản tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	0,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định		0,5 ngày
Bước 5	Chuyên viên Phòng chuyên môn Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng	UBND tỉnh	01 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		01 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		0,5 ngày
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày làm việc	

13. Thủ tục gia hạn giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý, thu phí, lệ phí (nếu có).	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng Quản lý Báo chí và Xuất bản tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	0,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định		0,5 ngày
Bước 5	Chuyên viên Phòng chuyên môn Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng	UBND tỉnh	01 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		01 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		0,5 ngày
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày làm việc	

14. Thủ tục điều chỉnh, bổ sung thông tin trong giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý, thu phí, lệ phí (nếu có).	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng Quản lý Báo chí và Xuất bản tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	0,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định		0,5 ngày
Bước 5	Chuyên viên Phòng chuyên môn Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng	UBND tỉnh	01 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		01 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		0,5 ngày
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày làm việc	

III. LĨNH VỰC PHÁT THANH TRUYỀN HÌNH VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

15. Thủ tục cấp giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ mạng xã hội

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý, thu phí, lệ phí (nếu có).	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng Quản lý Báo chí và Xuất bản tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	0,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định		0,5 ngày
Bước 5	Chuyên viên Phòng chuyên môn Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng	UBND tỉnh	01 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		01 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		0,5 ngày
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày làm việc	

16. Thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ mạng xã hội

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý, thu phí, lệ phí (nếu có).	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng Quản lý Báo chí và Xuất bản tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	0,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định		0,5 ngày
Bước 5	Chuyên viên Phòng chuyên môn Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng	UBND tỉnh	01 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		01 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		0,5 ngày
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày làm việc	

17. Thủ tục cấp lại giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ mạng xã hội

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý, thu phí, lệ phí (nếu có).	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng Quản lý Báo chí và Xuất bản tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định		0,5 ngày
Bước 5	Chuyên viên Phòng chuyên môn Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng	UBND tỉnh	04 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		01 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày làm việc	

IV. LĨNH VỰC VĂN HÓA

18. Thủ tục đăng ký tổ chức lễ hội (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh) (Mã TTHC 1.003676.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý, thu phí, lệ phí (nếu có).	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	5,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		02 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định.		01 ngày
Bước 5	Chuyên viên Phòng chuyên môn Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng	UBND tỉnh	05 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.		01 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		1,5 ngày
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		17 ngày làm việc	

19. Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh) (Mã TTHC 1.003654.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý, thu phí, lệ phí (nếu có).	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	01 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định		0,5 ngày
Bước 5	Chuyên viên Phòng chuyên môn Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		01 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		07 ngày làm việc	

20. Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke
(Mã TTHC 1.001029.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý, thu phí, lệ phí (nếu có).	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo phòng, xem xét tham mưu thành lập Đoàn thẩm định.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	03 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở VHTTDL kết quả thẩm định.		0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở VHTTDL trình VP UBND tỉnh dự thảo quyết định cấp phép.		0,5 ngày
Bước 5	Chuyên viên Phòng chuyên môn Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng	UBND tỉnh	03 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		01 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày làm việc	

21. Thủ tục cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (Mã TTHC 1.000963.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý, thu phí, lệ phí (nếu có).	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo phòng, xem xét tham mưu thành lập Đoàn thẩm định.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở VHTTDL kết quả thẩm định.		0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở VHTTDL trình VP UBND tỉnh dự thảo quyết định cấp phép.		0,5 ngày
Bước 5	Chuyên viên Phòng chuyên môn Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng	UBND tỉnh	02 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		0,5 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		0,5 ngày
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		07 ngày làm việc	

V. LĨNH VỰC DU LỊCH

22. Thủ tục công nhận khu du lịch cấp tỉnh

(Mã TTHC: 1.003490.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý; Thu phí, lệ phí (nếu có).	Trung tâm Phục vụ hành chính công	02 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng Quản lý Thể thao và Du lịch tiếp nhận, kiểm tra xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo phòng.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	26 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý.		05 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở ký duyệt và trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh.		06 ngày
Bước 5	Chuyên viên Phòng chuyên môn Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng	UBND tỉnh	13 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Phòng kiểm tra hồ sơ trước khi trình Lãnh đạo Văn phòng.		01 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công.		02 ngày
Bước 8	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính, trong đó: - 40 ngày tại Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - 15 ngày tại Ủy ban nhân dân tỉnh.			55 ngày

23. Thủ tục cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch
(Mã TTHC: 1.004614.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý; Thu phí, lệ phí (nếu có).	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng Quản lý Thẻ thao và Du lịch tiếp nhận, kiểm tra xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo phòng.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	05 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý.		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở ký duyệt, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả về Trung tâm Phục vụ hành chính công.		02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính			09 ngày

VI. LĨNH VỰC XUẤT BẢN, IN VÀ PHÁT HÀNH

24. Thủ tục cấp Giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh

(Mã TTHC: 1.003868.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý, thu phí, lệ phí (nếu có).	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng Quản lý Báo chí và Xuất bản tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định.		01 ngày
Bước 5	Chuyên viên Phòng chuyên môn Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng	UBND tỉnh	03 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.		01 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày làm việc	

25. Thủ tục cấp Giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm
(Mã TTHC: 1.003114.000.00.00.H61).

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý, thu phí, lệ phí (nếu có).	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng Quản lý Báo chí và Xuất bản tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	01 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định.		0,5 ngày
Bước 5	Chuyên viên Phòng chuyên môn Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng	UBND tỉnh	01 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.		0,5 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		0,5 ngày
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày làm việc	

26. Thủ tục Cấp lại giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm (Mã TTHC: 1.008201.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý, thu phí, lệ phí (nếu có).	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng Quản lý Báo chí và Xuất bản tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	01 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định.		0,5 ngày
Bước 5	Chuyên viên Phòng chuyên môn Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng	UBND tỉnh	01 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.		0,5 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		0,5 ngày
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày làm việc	

27. Thủ tục cấp Giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm
(Mã TTHC: 1.003483.000.00.00.H61).

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý, thu phí, lệ phí (nếu có).	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng Quản lý Báo chí và Xuất bản tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	01 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định.		0,5 ngày
Bước 5	Chuyên viên Phòng chuyên môn Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng	UBND tỉnh	01 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.		0,5 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		0,5 ngày
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày làm việc	

B THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

I. LĨNH VỰC VĂN HÓA

1. Thủ tục tiếp nhận hồ sơ đăng ký lễ hội quy mô cấp xã

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển công chức phụ trách xử	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Công chức phụ trách xã kiểm tra, xử lý hồ sơ, trình Chủ tịch UBND cấp xã	UBND cấp xã	11 ngày
Bước 3	Chủ tịch UBND cấp xã xem xét, ký duyệt, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND cấp xã.		03 ngày
Bước 4	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		15 ngày	

II. LĨNH VỰC PHÁT THANH TRUYỀN HÌNH VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

2. Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển công chức phụ trách xử	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Công chức phụ trách xã kiểm tra, xử lý hồ sơ, trình Chủ tịch UBND cấp xã	UBND cấp xã	11 ngày
Bước 3	Chủ tịch UBND cấp xã xem xét, ký duyệt, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND cấp xã.		03 ngày
Bước 4	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		15 ngày	

3. Thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển công chức phụ trách xử	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Công chức phụ trách xã kiểm tra, xử lý hồ sơ, trình Chủ tịch UBND cấp xã	UBND cấp xã	03 ngày
Bước 3	Chủ tịch UBND cấp xã xem xét, ký duyệt, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND cấp xã.		01 ngày
Bước 4	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

4. Thủ tục gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển công chức phụ trách xử l. Thu phí, lệ phí (nếu có).	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Công chức phụ trách xã kiểm tra, xử lý hồ sơ, trình Chủ tịch UBND cấp xã	UBND cấp xã	03 ngày
Bước 3	Chủ tịch UBND cấp xã xem xét, ký duyệt, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND cấp xã.		01 ngày
Bước 4	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	

5. Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển công chức phụ trách xử	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Công chức phụ trách xã kiểm tra, xử lý hồ sơ, trình Chủ tịch UBND cấp xã	UBND cấp xã	03 ngày
Bước 3	Chủ tịch UBND cấp xã xem xét, ký duyệt, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND cấp xã.		01 ngày
Bước 4	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày	